

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN SƠN TRÀ
THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 14/2023/DS-ST

Ngày: 10-4-2023

V/v: “*Tranh chấp về hoạt động cung ứng dịch vụ thanh toán không dùng tiền mặt*”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN SƠN TRÀ, THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Đông Thanh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Vũ Bá Bảo và bà Vũ Thị Lệ Thủy.

Thư ký phiên tòa: Ông Lã Phú Huy - Thư ký TAND quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng.

Ngày 10 tháng 4 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Sơn Trà xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 07/2023/TLST-DS ngày 03 tháng 01 năm 2023, về việc: “*Tranh chấp về hoạt động cung ứng dịch vụ thanh toán không dùng tiền mặt*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 072023/QĐXXST-DS ngày 20 tháng 3 năm 2023 giữa:

- Nguyên đơn: **Công ty Tài chính TNHH Ngân hàng Việt Nam T**; địa chỉ: Tầng 2, Tòa nhà Ree Tower, số 9 Đoàn Văn B, phường 13, quận 4, thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Lô Bằng G – Chủ tịch Hội đồng thành viên.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Lương Hoàng Y - Trưởng Phòng tổ tụng VPB SMBC FC. *Vắng mặt có lý do.*

- Bị đơn: Bà **Trần Thị H**, sinh năm 1985; địa chỉ: Phòng 207, khu chung cư C2, nhà D đường Phạm Huy T, phường N, quận S, thành phố Đà Nẵng. *Vắng mặt có lý do.*

NỘI DUNG VỤ ÁN

*** Đại diện nguyên đơn trình bày:**

Nguyên vào ngày 21/11/2018, bà Trần Thị H có ký Hợp đồng tín dụng số 20181121-0012869 với Công ty tài chính TNHH MTV Ngân hàng Việt Nam T để vay số tiền 21.100.000 đồng với lãi suất thoả thuận 4.42%/tháng để tiêu dùng cá nhân. Theo thoả thuận trong hợp đồng, bà Trần Thị H có trách nhiệm thanh toán số tiền 36.627.427 đồng (gồm cả gốc và lãi), trả chậm liên tiếp trong vòng 26 tháng; 25 tháng đầu, mỗi tháng trả 1,381,000 đồng, tháng cuối cùng trả 2.102.427 đồng. Bắt đầu từ ngày 01/01/2019.

Thực hiện hợp đồng, bà Trần Thị H đã nhận đủ số tiền để tiêu dùng cá nhân và thanh toán cho VPB SMBC FC 15 lần với tổng số tiền 23.712.778 đồng (chi tiết các lần thanh toán như bảng kê lịch sử thanh toán nộp kèm theo đơn khởi kiện), bao gồm 10.597.185 đồng nợ gốc và 13.115.593 đồng nợ lãi (lãi tính đến hết ngày 01/02/2021). Kể từ ngày 25/05/2020 đến nay, bà Trần Thị H không thanh toán thêm bất kỳ khoản nào dù Công ty đã dùng nhiều biện pháp nhắc nhở.

Do khách hàng trễ hạn thanh toán nên Công ty Tài chính TNHH MTV Ngân hàng Việt Nam T khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết buộc bà Trần Thị H trả một lần cho công ty toàn bộ số tiền: 12.914.649 đồng. Trong đó nợ gốc: 10.502.815 đồng; nợ lãi: 2.411.834 đồng. (Lãi tính đến ngày hợp đồng hết hạn 01/02/2021).

*** Bị đơn bà Trần Thị H trình bày:**

Tôi xác nhận vào ngày 21/11/2018 có vay của Công ty tài chính TNHH MTV Ngân hàng Việt Nam T số tiền 21.100.000 đồng với lãi suất thoả thuận 4.42%/tháng để tiêu dùng cá nhân. Trong quá trình sử dụng vốn vay, tôi có vi phạm nghĩa vụ trả lãi. Do đó, Công ty khởi kiện yêu cầu tôi phải trả số tiền còn nợ: 12.914.649 đồng. Trong đó nợ gốc: 10.502.815 đồng; nợ lãi: 2.411.834 đồng. Do điều kiện kinh tế của tôi khó khăn nên tôi xin trả số tiền trên vào 03 đợt,

mỗi đợt 4.000.000 đồng cho đến khi hết nợ. Thời gian bắt đầu trả vào ngày 28 hàng tháng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Căn cứ Nghị định số 101/2012/NĐ-CP ngày 22/11/2012 của Chính Phủ về thanh toán không dùng tiền mặt và Thông tư số 19/2016/TT-NHNN ngày 30.6.2016 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định về hoạt động thẻ Ngân hàng thì tranh chấp hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng giữa Công ty Tài chính TNHH Ngân hàng Việt Nam T và bà Trần Thị H là *tranh chấp về hoạt động cung ứng dịch vụ thanh toán không dùng tiền mặt*, thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng theo quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2]. Về nội dung vụ án: Hội đồng xét xử xét thấy, Đề nghị vay vốn kiêm hợp đồng tín dụng ngày 21/11/2018 được ký kết giữa Công ty Tài chính TNHH Ngân hàng Việt Nam T và bà Trần Thị H trên cơ sở tự nguyện, không trái pháp luật, đạo đức xã hội, tuân thủ các quy định của pháp luật về nội dung và hình thức nên được thừa nhận và bảo vệ. Các bên tham gia trong giao dịch này có mọi quyền và nghĩa vụ phát sinh từ hợp đồng đã ký kết nói trên.

Quá trình thực hiện hợp đồng, bà H đã không thực hiện đầy đủ nghĩa vụ trả nợ theo thông báo giao dịch của Công ty, liên tục không trả nợ trong nhiều kỳ. Mặc dù Công ty đã nhiều lần nhắc nhở nhưng bà H vẫn không trả được nợ. Do đó, ngày 20/5/2020, Công ty đã chấm dứt quyền sử dụng thẻ của bà H và chuyển toàn bộ dư nợ sang nợ quá hạn, áp dụng lãi suất nợ quá hạn trên toàn bộ dư nợ theo quy định của Công ty. Như vậy, ông bà H đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ của bên được cấp thẻ như thỏa thuận tại Đề nghị vay vốn kiêm hợp đồng tín dụng ngày 21/11/2018. Việc khởi kiện của Công ty Tài chính TNHH Ngân hàng Việt Nam T yêu cầu Tòa án buộc bà Trần Thị H phải trả số tiền: 12.914.649 đồng. Trong đó nợ gốc: 10.502.815 đồng; nợ lãi: 2.411.834 đồng, lãi tính đến ngày hợp đồng hết hạn

01/02/2021 là phù hợp với quy định tại 280 của Bộ luật dân sự; khoản 2 Điều 91 Luật tổ chức tín dụng và Án lệ số 08/2016/AL nên cần được chấp nhận. Về phía bà H xin trả dần số tiền trên vào 03 đợt, mỗi đợt 4.000.000 đồng cho đến khi hết nợ. Thời gian bắt đầu trả vào ngày 28 hàng tháng cho đến khi hết nợ nhưng đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn không chấp nhận nên không thể thỏa mãn yêu cầu của bà Hồng được.

[3]. Về án phí: Miễn án phí cho bà Trần Thị H theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội.

Hoàn trả cho Công ty Tài chính TNHH Ngân hàng Việt Nam T số tiền đã nộp tạm ứng án phí.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ: Khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 280 của Bộ luật dân sự; khoản 1 Điều 91 Luật Tổ chức tín dụng; Án lệ số 08/2016/AL; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện về việc: “*Tranh chấp về hoạt động cung ứng dịch vụ thanh toán không dùng tiền mặt*” của Công ty Tài chính TNHH Ngân hàng Việt Nam T đối với bà Trần Thị H.

1. Buộc bà Trần Thị H phải trả cho Công ty Tài chính TNHH Ngân hàng Việt Nam T số tiền: 12.914.649 đồng (*Mười hai triệu chín trăm mười bốn ngàn sáu trăm bốn mươi chín đồng*). Trong đó nợ gốc: 10.502.815 đồng; nợ lãi: 2.411.834 đồng. (Lãi tính đến ngày hợp đồng hết hạn 01/02/2021) do các bên đã thỏa thuận tại Đề nghị vay vốn kiêm hợp đồng tín dụng ngày 21/11/2018.

2. Kể từ ngày Công ty Tài chính TNHH Ngân hàng Việt Nam T yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bà Trần Thị H còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 và khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

3. Án phí DS- ST: Miễn án phí cho bà Trần Thị H.

Hoàn trả cho Công ty Tài chính TNHH Ngân hàng Việt Nam T số tiền 322.866 đồng (*Ba trăm hai mươi hai ngàn tám trăm sáu mươi sáu đồng*) tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0006647 ngày 03/01/2023 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng.

Các đương sự có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Các đương sự vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày nhận (*hoặc niêm yết*) bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận :

- Đương sự;
- Viện KSND quận Sơn Trà;
- Chi cục THADS quận Sơn Trà;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM/ HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Đông Thanh

